TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 59/2024/QĐCNTTLH	*Lạc Sơn, ngày 08 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bùi Thị H và anh Bùi Văn D.

Sau khi nghiên cứu đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 3 năm 2024 về tranh chấp hôn nhân và gia đình của chị Bùi Thị H.

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 4 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1987; Địa chỉ: Xóm Tuôn, xã Ân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình

Người bị kiện: Anh Bùi Văn D, sinh năm 1981; Địa chỉ: Xóm Tuôn, xã Ân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 4 năm 2024, cu thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị H và anh Bùi Văn D thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Giao cháu Bùi Đức D1, sinh ngày 23/9/2012, Bùi Tiến T, sinh ngày 11/01/2018 cho anh Bùi Văn D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và anh Bùi Văn D chưa yêu cầu chị Bùi Thị H đóng góp, cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Bùi Thị H chưa phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Bùi Thị H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con chung của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung sau này, theo yêu cầu của người không trực tiếp nuôi con hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản, công nợ chung: Không có

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- UBND xã Ân Nghĩa (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 78 ngày 26/12/2010);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc;
- Lưu: TA.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phan Thị Hà